TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: **207**/2018/DS-ST
Ngày: 19-6-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Hiếu Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tiêu Kim Thuận;

2. Ông Phạm Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Toà án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 332/2017TLST- DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXX-ST ngày 27/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2018/QĐST-DS ngày 23/5/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Đường L, Phường B, quận N, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn M, GUQ số 10626/2018/UQ-VPB ngày 10/5/2018.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Chí P, sinh năm 1982.

(Vắng mặt lần 2 không có lý do)

Địa chỉ: Đường T, Phường M, Quận U, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 8 năm 2017 và bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là V Bank) cho ông Nguyễn Chí P vay tổng số tiền 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng theo các hợp đồng tín dụng số: 2767710 ngày 05/2/2015, số tiền vay: 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng và hợp đồng tín dụng số: 2092360

ngày 24/10/2014, số tiền vay: 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng; Mục đích vay: hỗ trợ tiêu dùng; Thời hạn vay: 36 tháng; Lãi suất vay trong hạn: 27%/năm, lãi suất vay quá hạn: 150% lãi suất vay trong hạn.

Ngày 24/10/2014 V Bank đã giải ngân cho khách hàng bằng hình thức chuyển khoản 80.000.000 đồng và ngày 05/2/2015 giải ngân 35.000.000 đồng vào cùng tài khoản số 60863132 của ông Nguyễn Chí P tại V Bank.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Chí P đã trả được một phần nợ gốc của hai hợp đồng. Cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 2092360 ngày 24/10/2014: nợ gốc đã trả: 19.870.214 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 2767710 ngày 05/2/2015: nợ gốc đã trả: 6.314.149 đồng.

Sau đó, ông P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. V Bank đã nhiều lần làm việc, yêu cầu ông P trả nợ nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa hôm nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết: Buộc ông Nguyễn Chí P trả cho V Bank số tiền còn nợ của hai hợp đồng tín dụng. Cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 2092360 ngày 24/10/2014: 125.246.395 (một trăm hai mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi lăm) đồng. Trong đó, nợ gốc 60.129.786 đồng; lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19/6/2018 là: 65.116.609 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 2767710 ngày 05/2/2015: 59.596.007 (năm mươi chín triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn không trăm lẻ bảy) đồng. Trong đó, nợ gốc 28.685.851 đồng; lãi tạm tính đến ngày 19/6/2018 là: 30.910.156 đồng (lãi trong hạn là 26.252 đồng; lãi quá hạn là 30.883.904 đồng).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Nguyễn Chí P nhưng bị đơn không nộp văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án lần nào. Tòa án cũng đã tiến hành hai phiên hòa giải nhưng không hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tống đạt xét xử lần 2 hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục nhưng vi phạm thời hạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V buộc ông Nguyễn Chí P phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc của 02 hợp đồng là 88.815.637 đồng; về nợ lãi bao gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn sẽ do Hội đồng xét xử xem xét, tính toán cụ thể kể từ ngày ông P vi phạm nghĩa vụ trả lãi đến ngày vụ án được đưa ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nguyễn Chí P phải trả tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng trả góp, đây là vụ án dân sự: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Mặt khác, bị đơn cư trú tại Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh nên theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, sao kê tài khoản, thông báo cho vay xác định ông Nguyễn Chí P có vay của V Bank số tiền 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng với lãi suất vay trong hạn 27%/năm và ông P đã nhận đủ số tiền vay này.

Kể từ khi nhận tiền vay cho đến thời điểm xét xử, ông Nguyễn Chí P mới thanh toán cho Ngân hàng 52.805.639 đồng gồm: 26.184.363 đồng nợ gốc và tiền lãi là 32.935.425 đồng. Từ tháng 11/2015, ông P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết do đó có cơ sở xác định ông P còn nợ ngân hàng số tiền gốc của hai hợp đồng là 88.815.637 đồng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng quy định: "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật". Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng tiền đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận, nên V Bank là tổ chức tín dụng thực hiện cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận đối với khách hàng là không trái pháp luật. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng và thông báo cho vay thì lãi suất cho vay của hai hợp đồng là 27%/năm và lãi suất quá hạn là 40,5%/năm. Từ tháng 11/2015 ông P không thanh toán các khoản lãi phí nào khác nên ngân hàng chuyển toàn bộ sang nợ quá hạn từ ngày 06/11/2015.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Chí P phải trả nợ cho Ngân hàng gồm nợ gốc: 88.815.637 đồng; lãi tạm tính đến ngày 19/6/2018 là 96.026.765 đồng (lãi trong hạn: 26.252 đồng, lãi quá hạn: 96.000.513 đồng) là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Chí P phải chịu toàn bộ án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 184.842.402 đồng. Cụ thể bị đơn phải chịu án phí là: 9.242.120 (chín triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn một trăm hai mươi) đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 3.841.703 (ba triệu tám trăm bốn mươi mốt ngàn bảy trăm lẻ ba) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 91; khoản 3 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 463; khoản 1, khoản 5 Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử:

Buộc ông Nguyễn Chí P trả cho Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ của hai hợp đồng tín dụng. Cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 2092360 ngày 24/10/2014: 125.246.395 (một trăm hai mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi lăm) đồng. Trong đó, nợ gốc 60.129.786 đồng; lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19/6/2018 là: 65.116.609 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 2767710 ngày 05/2/2015: 59.596.007 (năm mươi chín triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn không trăm lẻ bảy) đồng. Trong đó, nợ gốc 28.685.851 đồng; lãi tạm tính đến ngày 19/6/2018 là: 30.910.156 đồng (lãi trong hạn: 26.252 đồng; lãi quá hạn: 30.883.904 đồng).

Tổng cộng là 184.842.402 (một trăm tám mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm lẻ hai) đồng.

Ông Nguyễn Chí P tiếp tục phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi phát sinh từ ngày 20/6/2018 theo mức lãi suất được quy định tại hai Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Chí P phải chịu án phí sơ thẩm là: 9.242.120 (chín triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn một trăm hai mươi) đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 3.841.703 (ba triệu tám trăm bốn mươi mốt ngàn bảy trăm lẻ ba) đồng theo biên lai thu số 0001864 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Hiếu Hạnh